

Số: /TM-BVTP

Thanh Hoá, ngày 28 tháng 4 năm 2025

**THƯ MỜI CHÀO GIÁ**  
**Dịch vụ Thẩm định giá**

**Kính gửi:** Quý đơn vị cung cấp Dịch vụ Thẩm định giá

Hiện nay, Bệnh viện Đa khoa thành phố Thanh Hóa có nhu cầu lựa chọn Đơn vị thẩm định giá cho gói thầu Mua sắm Thiết bị y tế tại Bệnh viện đa khoa Thành phố Thanh Hóa .

Danh mục yêu cầu Thẩm định giá gồm 04 thiết bị:

| STT | Tên trang thiết bị                | ĐVT | Số lượng |
|-----|-----------------------------------|-----|----------|
| 1   | Máy điện xung                     | HT  | 02       |
| 2   | Đầu dò Máy siêu âm màu - LOGIQ F8 | Cái | 02       |
| 3   | Máy đo độ đục                     | Cái | 01       |
| 4   | Máy sấy dụng cụ                   | Cái | 01       |

*(Cấu hình chi tiết theo phụ lục đính kèm)*

Bệnh viện Đa khoa Thành phố Thanh Hóa kính mời các đơn vị quan tâm và đáp ứng đủ điều kiện, có năng lực kinh nghiệm trong lĩnh vực Thẩm định giá gửi hồ sơ chào giá về Bệnh viện.

**1. Hồ sơ gồm:**

- Báo giá của nhà thầu:
- + Giá chào là đơn giá đã bao gồm VAT.
- + Hiệu lực báo giá tối thiểu 90 ngày tính từ ngày báo giá.
- + Báo giá phải được đại diện nhà thầu kí tên và đóng dấu. Báo giá ghi rõ ngày/ tháng/ năm báo giá và đóng dấu giáp lai *(nếu trên 2 tờ giấy)*.
- Hồ sơ năng lực của đơn vị.

## **2. Thời gian nhận Báo giá:**

Từ 07h ngày 29/4/2025 đến trước 17h ngày 06/5/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

## **3. Hồ sơ báo giá gửi theo địa chỉ sau:**

- Phòng Tài chính Kế toán - Bệnh viện Đa khoa Thành phố Thanh Hóa
- Địa chỉ: 140 Trường Thi, phường Trường Thi, TP Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá
- Điện thoại: 0943.414.010
- Email: [taichinh.bvtp140@gmail.com](mailto:taichinh.bvtp140@gmail.com)

Rất mong nhận được sự quan tâm và hợp tác của các quý đơn vị. Trân trọng!

### ***Nơi nhận:***

- Đăng tải Website bệnh viện;
- Lưu: VT, P. TC-KT.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Tiến Toàn**

BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÀNH PHỐ THANH HÓA

**DANH MỤC CẤU HÌNH THIẾT BỊ Y TẾ YÊU CẦU THẨM ĐỊNH GIÁ***(Đính kèm Thư mời số: .....của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Thành phố Thanh Hóa)*

| STT | Tên trang thiết bị | ĐVT | Số lượng | Cấu hình kỹ thuật/ Ghi chú                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|-----|--------------------|-----|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Máy điện xung      | Cái | 02       | <p>Máy điện xung trung tần Đông Á Model : XYZP-IB<br/> Xuất xứ: XIANGYU MEDICAL CO., LTD/ Trung quốc<br/> Cấu hình tiêu chuẩn: Thân máy chính: 01 chiếc<br/> Dây nguồn: 01 dây Tầm điện cực: 02 đôi<br/> Túi nhung: 02 đôi Dây đai: 01 bộ<br/> Cầu chì: 02 chiếc Sách HDSD: 01 chiếc</p> <p>Thông số kỹ thuật</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Công suất: 60VA.</li> <li>Điện áp: 220V±22V, 50Hz±1Hz.</li> <li>Kích thước: Dài- 280mm, rộng- 205mm, cao- 80mm.</li> <li>Màn hình hiển thị: LED</li> <li>Đầu ra: Tần số trung tần một kênh cộng với đầu ra điện nhiệt</li> <li>Tần số sóng trung tần là 2kHz ~ 10kHz và dung sai tần số đơn là ±10%;</li> <li>Tần số điều biến là 0 ~ 150Hz và dung sai tần số đơn là ± 10% hoặc ± 1Hz, tùy theo giá trị nào lớn hơn</li> <li>Dạng sóng trung tần: Sóng vuông hai chiều, dạng sóng biến điệu bao gồm sóng hình sin, sóng vuông, sóng tam giác, sóng hàm số mũ, sóng răng cưa, sóng nhọn và sóng có biên độ bằng nhau</li> <li>Chế độ điều biến: Liên tục, không liên tục, chuyển đổi tần số, điều biến dày đặc và xen kẽ</li> <li>Độ rộng xung: 50us ~ 250us, dung sai ±10%</li> <li>Phạm vi điều chế sóng trung tần: 0%, 25%, 50%, 75%, 100%, dung sai ±5%.</li> <li>Có 35 phác đồ điều trị cố định, được các bác sĩ vật lý trị liệu biên soạn theo các bệnh khác nhau, bác sĩ có thể dùng để tham khảo</li> <li>Dòng điện đầu ra trung tần: Dưới tải 500Ω, dòng điện đầu ra của mỗi kênh không quá 100mA. Cường độ đầu ra có thể điều chỉnh từ 0 đến 99 cấp độ</li> </ol> |

|                           |                                  |     |    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------------------------|----------------------------------|-----|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                           |                                  |     |    | <p>13. Độ ổn định dòng điện đầu ra: Tốc độ thay đổi dòng điện đầu ra dưới các tải khác nhau không lớn hơn 10%</p> <p>14. Điện áp cực đại đầu ra trung tần: Khi được đo trong điều kiện mạch hở, điện áp cực đại đầu ra trung tần không vượt quá 500V</p> <p>15. Hoạt động: Khi đầu ra được đặt ở giá trị tối đa, chạy đầu ra mở trong 10 phút rồi làm ngắn mạch trong 5 phút và thiết bị trị liệu sẽ hoạt động bình thường.</p> <p>16. Nhiệt độ tắm điện cực: 38°C ~ 55°C, có thể điều chỉnh theo 6 cấp độ, dung sai <math>\pm 3^{\circ}\text{C}</math></p> <p>17. Thời gian điều trị của mỗi phác đồ là 20 phút và 30 phút. Khi hết thời gian điều trị, sẽ có âm thanh nhắc nhở và dừng đầu ra. Dung sai thời gian là <math>\pm 1</math> phút.</p> |
| 2                         | Đầu dò Máy siêu âm màu- LOGIQ F8 | Cái | 02 | <p><b>Đầu dò Linear</b> (dùng cho máy siêu âm LOGIQ F8 Expext /Hãng GE)<br/> Model: L6-12-RS<br/> Thông số kỹ thuật<br/> - Ứng dụng: Cơ xương khớp, bộ phận nhỏ, mạch máu...<br/> - Dải tần số: 4.0 - 13.0 MHz<br/> - Số chấn tử: 128 chấn tử<br/> - Trường nhìn: 38.4 mm</p> <p><b>Đầu dò Convex</b> (dùng cho máy siêu âm LOGIQ F8 Expext /Hãng GE)<br/> Model: 4C-RS<br/> Thông số kỹ thuật<br/> - Ứng dụng: Ổ bụng, mạch máu, sản phụ khoa...<br/> - Dải tần số: 2.0 - 5.0 MHz.<br/> - Số chấn tử: 128 chấn tử<br/> - Trường quan sát: 58°</p>                                                                                                                                                                                                  |
| 3                         | Máy đo độ đục                    | Cái | 01 | Model: DEN-1B<br>Hãng: Grant Instruments / Anh<br>Sản xuất tại: Latvia/ Anh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 4                         | Máy sấy dụng cụ                  | Cái | 01 | Hãng sx: Memmert / Đức<br>Model: UN30m, 32 Lít                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>Tổng : 04 thiết bị</b> |                                  |     |    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |